TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HSST
Ngày 18/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Đức Năm .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Huy Bân và bà Lê Thị Thơm.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Y, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đình Học, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/HSST ngày 23/3/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 04/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị M; chồng Đặng Đình Đ; Có 03 con: Con lớn sinh nhất năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017 đến ngày 01/01/2018.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2017, tại nhà Nguyễn Thị Ph ở thôn Q, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Y phối hợp với Công an xã V bắt quả tang Nguyễn Thị Ph đang có hành vi ghi số lô, số đề được thua bằng tiền cho Lê Văn Ch và Nguyễn Văn T.

Vật chứng thu giữ gồm: 8.910.000 đồng; 02 bảng cáp có chữ ký của Ph; 01 bút bi Thiên Long; 21 phôi cáp con chưa sử dụng; 02 cáp con ghi số lô, số đề cho Ch và T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh.

Bản cáo trạng số 25/CTr-VKS ngày 19/3/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Thị Ph về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (BLHS 1999).

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Nguyễn Thị Ph mở cửa hàng bán tạp hóa tại nhà và thỉnh thoảng có ghi lô, đề cho khách chơi để kiếm lời. Ph ghi lô đề hàng ngày đến 18 giờ thì tổng hợp và giao nộp cho Nguyễn Thị M ở thôn M, xã V, sáng hôm sau M đến thanh toán với Ph, Ph được hưởng 15% số tiền trong tổng cáp đề và được 1.000đ/1 điểm lô. Hình thức đánh số lô, số đề của Ph như sau: Lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút hàng ngày làm căn cứ đối chiếu. Nếu số người chơi đã đánh trùng với số đối chiếu trong bảng kết quả thì người chơi thắng, ngược lại là thua. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Ph có ghi cho hai thanh niên lạ không biết tên nhưng theo Cáo trạng thể hiện ghi cho Lê Văn Ch các số lô: 24 (20 điểm), 42 (20 điểm); các số đề: 24 (50.000đ), 42 (50.000đ) với tổng số tiền là 1.020.000đ; ghi cho Nguyễn Văn T các số lô: 18 (20 điểm), 43 (20 điểm), 57 (20 điểm); các số đề: 18 (100.000đ), 43 (100.000đ) với tổng số tiền là 1.580.000đ là đúng. Khi Ph đang đưa lại các tờ cáp con cho Ch và T thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Ngoài ra trong ngày 31/12/2017, Ph còn ghi số lô, số đề cho một số người khác trực tiếp đến quán, nhưng là những người lạ, Ph không nhớ ai. Tổng số tiền thể hiện ghi trên 02 tờ cáp ngày 31/12/2017 là 17.057.000đ. Khi lực lượng công an bắt giữ có thu của Ph 8.810.000đ, 01 bút bi, 21 phôi cáp con chưa sử dụng, 02 cáp con đã ghi số lô, đề, 01 điện thoại Nokia 1280; 02 bảng cáp ghi số lô, đề có chữ ký của Ph và thu giữ của Ch 100.000đ. Ngày 13/01/2018 Ph đã tự nguyện nộp lại số tiền ghi lô, đề ngày 31/12/2017 còn thiếu là 8.247.000đ.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà khẳng định: Ngày 31/12/2017 Nguyễn Thị Ph đã có hành vi ghi số lô, đề được thua bằng tiền với số tiền 17.057.000đ nên đã giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Thị Ph phạm tội "Đánh bạc". Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng, nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30; Điều 41 BLHS 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt Nguyễn Thị Ph từ 12-15 triệu đồng.

*Về vật chứng: Lưu theo hồ sơ 02 bảng cáp đề ngày 31/12/2018.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 8.810.000đ thu của Ph, 100.000đ thu của Ch và 8.247.000đ Ph tự nguyện nộp số tiền ghi lô, đề.

Tịch thu tiêu hủy 21 phôi cáp con chưa qua sử dụng, 02 cáp con ghi số lô, đề cho Tuấn và Chung và 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo noi lời nói sau cùng: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2017, Nguyễn Thị Ph đã có hành vi ghi số lô, số đề cho mọi người được thua bằng tiền với số tiền 17.057.000đ. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Thị Ph phạm tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo lần đầu phạm tội với số tiền đánh bạc 17.057.000đ nên hành vi của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 248 BLHS 1999.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi do phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nên hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì. Nay phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải và tự nguyện nộp lại số tiền ghi lô, đề. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS 1999 nên áp dụng phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo.

Bị cáo bị phạt tiền là hình phạt chính nhưng theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay không có cơ sở để xác định khả năng thi hành án của bị cáo. Do vậy bị cáo phải thi hành theo qui định của Luật thi hành án dân sự (LTHADS).

**Về vật chứng:* Số tiền 8.810.000 đồng thu giữ của Ph và 8.247.000đ Ph tự nguyện nộp, đây là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước. Số tiền 100.000đ thu của Lê Văn Ch liên quan đến đánh bạc nên cũng cần tịch thu xung công quĩ nhà nước. Lẽ ra cần triệu tập Ch với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng chưa xác định được đia chỉ của Ch nên không có cơ sở để triệu tập.

02 bảng cáp đề có chữ ký của Ph là tài liệu của vụ án nên lưu theo hồ sơ.

21 tờ cáp đề nhỏ chưa sử dụng, 02 cáp con ghi số lô, đề cho T và Ch và 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long. Đây là những tài sản liên quan đến hành vi phạm tội giá trị sử dụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh là tài sản của Ph không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho Ph nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Liên quan đến vụ án còn có Nguyễn Thị M, theo Ph khai Ph làm thư ký đề cho M. Quá trình điều tra CQĐT đã triệu tập M đến lấy lời khai nhưng M không

thừa nhận có nhận cáp đề của Ph và không liên quan gì đến việc ghi lô, đề của Ph. CQĐT triệu tập M đến để đối chất với Ph nhưng M không đến. Vì vậy CQĐT công an huyện Y tách tài liệu liên quan đến M, khi nào xác minh rõ xử lý sau là phù hợp.

Trong vụ án này còn có hành vi đánh bạc của Lê Văn Ch và Nguyễn Văn T nhưng Ch và T bỏ trốn chưa xác minh được địa chỉ cụ thể nên CQĐT tách tài liệu để xem xét xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thị Ph phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30; Điều 41 BLHS 1999; Điều 106; Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 LTHADS.

Phạt: Nguyễn Thị Ph 20 triệu đồng (Hai mươi triệu đồng chẵn)

*Về vật chứng: Tịch thu 8.810.000 đồng thu của Ph, 8.247.000đ Ph tự nguyện nộp và 100.000đ thu của Ch để xung quỹ Nhà nước.

Lưu theo hồ sơ 02 bảng cáp lô, đề ngày 31/12/2017 có chữ ký của Ph.

Tịch thu tiêu hủy: 21 tờ cáp đề nhỏ chưa qua sử dụng, 02 cáp con ghi số lô, đề cho T và Ch và 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long.

Trả lại Nguyễn Thị Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 LTHADS thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được qui định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKS,THADS, CA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)
Lương Đức Năm